

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 21 - 8 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Bà Nguyễn Thị Hồ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Thị V, sinh năm 1990 tại huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn C, xã Th, huyện B, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; có chồng và có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 167 ngày 03/6/2018 của Công an huyện Đ, Thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2018 và bị tạm giam đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn H, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn 7, xã Ch, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964; nơi cư trú: Cụm 13, xã S, huyện Ph, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Công C, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 5, xã Ch, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 31/5/2018, Đỗ Thị V đang ở xã Ch, huyện Đ, Thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 ở thôn 7, xã Ch hỏi mua 02 gói Heroine. V đồng ý và hẹn H giao ma túy rồi nhận tiền tại khu vực chợ gần điểm canh đề số 6, xã Ch. Sau đó, V điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA MIO màu đen, biển kiểm soát 29V4-9055 đi gặp H để giao ma túy và nhận tiền. Khi đến điểm hẹn, V không thấy H nên đã gọi điện cho H để bán ma túy. Trong lúc V đứng chờ H thì bị Công an huyện Đ kiểm tra, phát hiện và thu giữ 02 gói nhỏ kích thước khoảng 1 x 2 cm, bên ngoài 02 gói giấy được quấn bằng túi ni lông màu đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng, V khai là Heroine mang đi để bán cho H; 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA MIO màu đen, biển kiểm soát 29V4-9055.

Ngày 31/5/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng thu của Đỗ Thị V. Tại bản Kết luận giám định số 5151/KLGĐ-PC54 ngày 07/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bên ngoài được quấn bằng túi ni lông màu đỏ đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,230 gam.

Bản Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 01 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố Đỗ Thị V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố Đỗ Thị V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt V từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 gói đã niêm phong chứa ma túy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim 0989723096 là tài sản Đỗ Thị V dùng để liên lạc bán ma túy với Nguyễn Văn H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, số sim 0977182445 là tài sản Nguyễn Văn H dùng để liên lạc mua ma túy với Đỗ Thị V. Trả lại bà Nguyễn Thị Th 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu đen, biển kiểm soát 29V4-9055.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thị V khai nhận hành vi của mình như nội dung đã nêu trên. Bị cáo cũng trình bày bản thân nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án xảy ra tại xã Ch, huyện Đ, Thành phố Hà Nội nên về thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố thì Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã thực hiện trình tự, nội dung ban hành các văn bản và quyết định tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thị V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 31/5/2018, tại khu vực gần điểm canh đê số 6 thuộc thôn 4, xã Ch, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Đỗ Thị V đang có hành vi cất giữ trên người 02 gói ma túy được xác định là Heroine, có tổng khối lượng 0,230 gam, mục đích để bán cho Nguyễn Văn H ở thôn 7, xã Ch, huyện Đ với giá 200.000 đồng. Trong khi V đứng chờ H để giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Thị V đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Thị V là nguy hiểm cho xã hội, vì không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, chất gây nghiện, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bởi lẽ, tệ nạn ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng tội phạm hình sự, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng. Do đó, hiện nay Nhà nước và nhân dân ta đang quan tâm tuyên truyền và phòng chống tệ nạn ma túy. Bản thân bị cáo vì hám lợi nên đã mua và bán ma túy cho người khác để kiếm lời, do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án và tiền sự, đây là tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với Nguyễn Văn H là người đã gọi điện hỏi mua ma túy của Đỗ Thị V để sử dụng, giữa hai bên chưa có sự giao nhận ma túy cho nhau về mặt thực tế thì V bị bắt giữ nên chưa có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn H.

Bị cáo Đỗ Thị V khai số ma túy trên do V mua của người nam giới không biết tên, địa chỉ tại khu vực Cầu Diễn, Thành phố Hà Nội vào sáng ngày 29/5/2018 với giá

160.000 đồng, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng do bị cáo V không biết tên, địa chỉ của người đó nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

[4] Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bản thân bị cáo Đỗ Thị V là người lao động tự do và không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ gồm: 01 gói niêm phong có chữ ký của bị cáo Đỗ Thị V và Giám định viên, bên trong chứa mẫu vật giám định là ma túy Heroine, đây là vật chứng không có giá trị sử dụng và có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp số thuê bao 0989723096 là tài sản Đỗ Thị V dùng để liên lạc bán ma túy với Nguyễn Văn H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp số sim thuê bao 0977182445 là tài sản Nguyễn Văn H dùng để liên lạc mua ma túy với Đỗ Thị V, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29V4-9055, số khung RLCM5WP906Y 007764, số máy 5WP9 007764 đứng tên đăng ký là Đào Thị Hải Y, địa chỉ: 128 Hàng Tr, quận K, Hà Nội. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng bà Đào Thị Hải Y không còn ở địa chỉ trên, địa phương không biết bà Y hiện ở địa chỉ nào nên không xác minh được. Bị cáo Đỗ Thị V khai chiếc xe trên do bị cáo mượn của mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Th. Tại cơ quan điều tra bà Th khai chiếc xe máy trên do bà Th mua lại của người khác tại chợ xe máy Dịch Vọng, Hà Nội vào tháng 6/2017. Trước ngày 31/5/2018, Đỗ Thị V có mượn chiếc xe để sử dụng đi lại, bà Th không biết V sử dụng đi mua bán ma túy nên có đề nghị được trả lại chiếc xe làm phương tiện đi lại hàng ngày. Cơ quan điều tra xác định chiếc xe không có trong dữ liệu vật chứng vụ án nên trả lại cho bà Nguyễn Thị Th chiếc xe máy trên là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị V 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 31/5/2018 về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong có chữ ký, chữ viết của bị cáo Đỗ Thị V và Giám định viên, bên trong chứa mẫu vật giám định là ma túy Heroine.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp số thuê bao 0989723096 thu giữ của Đỗ Thị V và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp số sim thuê bao 0977182445 thu giữ của Nguyễn Văn H.

Trả lại bà Nguyễn Thị Th 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29V4-9055, số khung RLCM5WP906Y 007764, số máy 5WP9 007764 (Các vật chứng hiện lưu giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/8/2018 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Thị V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Đỗ Thị V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đ;
- Cơ quan THAHS huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Văn Tuyền

